

Bản án số: 10/2019/HS-PT
Ngày 17-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Sơn;

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiếm;

Ông Cao Đức Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Hồng Trâm - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 175/2018/TLPT-HS ngày 20 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Hoàng Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 91/2018/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Hoàng Văn T, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1988 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn S, sinh năm 1964 và bà Đàm Thị S1, sinh năm 1965; có vợ là Hoàng Thị B, sinh năm 1987 và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý kỷ luật và xử phạt vi phạm hành chính; đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/8/2018, có mặt.

- Bị hại: Bà Linh Thị D, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn cá nhân từ trước nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/6/2018, khi bà Linh Thị D đang cắt cỏ tại ruộng trồng ớt của nhà ông Hoàng Văn T1 người cùng thôn thì Hoàng Văn T đi bộ trên bờ ruộng ngang qua nhìn thấy hai con của T là Hoàng Văn Q và Hoàng Thị T2 đang tắm dưới suối cạnh bờ ruộng, T đã nói với các con của mình: *“Đừng có cầm vào của người ta mà mang tiếng”*, thì bà D nghe được và nói lại: *“Nếu mang về thì bố mẹ cũng được ăn”* dẫn đến T và bà D có lời qua tiếng lại, thách thức lẫn nhau. Do bức tức, T đã nhảy xuống ruộng và đi xuống chỗ bà D, thì bị bà D dùng tay phải cầm 01 chiếc liềm đánh một phát trúng vùng bụng phía bên trái của T làm T bị thương; T bỏ chạy về phía bờ ruộng của nhà Hoàng Văn T1 nơi tiếp giáp với khe suối, bà D cầm liềm đuổi theo sau, T thấy trên bờ ruộng có một đoạn cọc bằng tre dùng để quây lưới dài khoảng 1,2m, đường kính khoảng 04 đến 05cm, T đứng trên bờ ruộng nhỏ lấy đoạn cọc tre quay lại đánh 01 phát theo phương ngang hơi chệch từ dưới lên trên từ phải qua trái trúng vào vùng cổ tay phải của D làm bà D bị rơi liềm, T bỏ đoạn cọc lại bờ ruộng và bỏ chạy. Khi đó, chị Triệu Thị H là người cùng thôn đến can ngăn, nhưng bà D cầm đoạn cọc mà T bỏ lại để đuổi đánh T nhưng không trúng, mà trúng vào tay trái của chị Triệu Thị H. Cùng lúc đó, mọi người đến can ngăn thì sự việc mới dừng lại. Sau đó T và bà D đi về nhà. Ngày 20/06/2018, bà Linh Thị D đến Trung tâm y tế huyện C để khám và điều trị, ngày 29/06/2018 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 208/2018/TgT ngày 25/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Linh Thị D: *“Sẹo vùng cổ tay phải, tỷ lệ 3%; gãy xương trụ tay phải tỷ lệ 9%, tổng tỷ lệ 12%”*.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 262/2018/TgT ngày 13/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Hoàng Văn T: *“Hiện tại không có vết sẹo, xây xước nào vùng bụng bên trái, tỷ lệ 0%”*.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2018/HS-ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 48 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại.

Ngày 03 tháng 12 năm 2018, bị cáo Hoàng Văn T kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn T bổ sung nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do bị cáo là lao động chính trong gia đình; hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ ốm đau bệnh tật, hai con còn nhỏ; khi xảy ra sự việc cũng do lỗi của bị hại đã chửi đánh bị cáo, sau vụ án xảy ra bị cáo đã đến xin lỗi, thăm hỏi và thanh toán viện phí, tiền ăn tại bệnh

viện cho bên bị hại, ngoài ra bị cáo còn cùng vợ đến lao động làm công cho gia đình bà D tổng cộng là 28 ngày công, sau xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp tiền bồi thường cho bà D là 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện.

Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T làm trong hạn luật định nên hợp lệ. Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T thấy rằng Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vụ án xảy ra do lỗi của bị hại đã vô cớ gây sự và dùng liềm đánh bị cáo gây thương tích, sau vụ án xảy ra bị cáo cũng đã thăm hỏi, thanh toán tiền viện phí và chi phí khác cho bị hại tại bệnh viện; do đó mức hình phạt mà Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo xuất trình thêm tình tiết mới đó là sau khi vụ án xảy ra bị cáo còn cùng vợ đến lao động làm công cho gia đình bị với tổng số là 28 ngày công lao động có xác nhận của chính quyền và cung cấp đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền và biên lai đã nộp tiền bồi thường cho bị hại tại Chi cục Thi hành án huyện Chi Lăng; với các tình tiết mới của bị cáo xuất trình cùng các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng thì có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn T đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/6/2018, khi bà Linh Thị D đang cắt cỏ tại ruộng trồng ớt của ông Hoàng Văn T1 người cùng thôn, Hoàng Văn T đi bộ trên bờ ruộng ngang qua nhìn thấy hai con của T là Hoàng Văn Q và Hoàng Thị T2 đang tắm dưới suối cạnh bờ ruộng, T đã nói với các con của mình: *“Đừng có cầm vào của người ta mà mang tiếng”*, thì bà D nghe được và nói lại: *“Nếu mang về thì bố mẹ cũng được ăn”* dẫn đến T và bà D có xảy ra to tiếng lời qua tiếng lại, thách thức lẫn nhau, T đã nhảy xuống ruộng và đi xuống chỗ bà D, thì bị bà D dùng tay phải cầm 01 chiếc liềm đánh một phát trúng vùng bụng phía bên trái của T làm T bị thương; T bỏ chạy về phía bờ ruộng của nhà Hoàng Văn T1 nơi tiếp giáp với khe suối, bà D cầm liềm đuổi theo sau, T thấy trên bờ ruộng có một đoạn cọc bằng tre dùng để quây lưới dài khoảng 1,2m, đường kính khoảng 04 đến 05cm, T đứng trên bờ ruộng nhỏ lấy đoạn cọc tre quay lại đánh 01 phát theo phương ngang hơi chệch từ dưới lên trên từ phải qua trái trúng vào vùng cổ tay phải của D làm bà D bị rơi liềm, T bỏ đoạn cọc tre lại bờ ruộng và bỏ chạy. Khi đó, chị Triệu Thị H là người cùng thôn đến can ngăn, nhưng bà D cầm đoạn cọc tre mà T bỏ lại để đuổi đánh T nhưng

không trúng, mà trúng vào tay trái của chị Triệu Thị H; việc bị cáo dùng gậy tre đánh bà D đã khiến bà D bị thương tích 12%”. Với hành vi phạm tội như trên, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng đã tuyên bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hoàng Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa bị cáo bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Hoàng Văn T là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, chỉ do xích mích nhỏ trong cuộc sống hàng ngày bị cáo đã không kiềm chế được bản thân trước việc bị hại gây bức xúc cho bị cáo nên bị cáo đã dùng gậy tre đánh bị hại. Khi bị bà Linh Thị D có lời nói không tốt, gây to tiếng và thách thức nhau, bị cáo đã có hành vi nhảy xuống ruộng tiến đến trước mặt bà D, thì bị bà D dùng liềm bổ vào bụng bị cáo, khi bị cáo bỏ chạy thì bà D vẫn tiếp tục đuổi đánh bị cáo; sau đó bị cáo rút cọc tre đánh vào tay bà D gây thương tích rồi bị cáo vứt lại cọc tre bỏ chạy nhưng bà D lại nhặt cọc tre tiếp tục đuổi đánh bị cáo nhưng lại trúng vào tay chị Triệu Thị H là người can ngăn bà D. Như vậy, trong vụ án, xác định một phần lỗi là do bị hại gây ra và do sự coi thường pháp luật của bị cáo, sau vụ án xảy ra bị cáo đã thăm hỏi, bồi thường chi phí tại bệnh viện cho bị hại; do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn T và xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là có căn cứ và phù hợp với hành vi bị cáo đã gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn T xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do: Bị cáo là lao động chính trong gia đình; hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ ốm đau bệnh tật, hai con còn nhỏ, sau khi xảy ra sự việc ngoài việc xin lỗi, thăm hỏi và thanh toán chi phí tại bệnh viện cho bên bị hại, bị cáo còn cùng vợ đến lao động giúp gia đình bị hại với tổng số 28 ngày công có xác nhận của chính quyền, đồng thời xuất trình biên lai nộp tiền tại Chi cục Thi hành án để bồi thường cho bị hại. Xét thấy, đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm thể hiện sự ăn năn hối cải thật sự của bị cáo; do đó kết hợp với các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng lượng khoan hồng theo quy định của Nghị quyết số 02/2018/HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành về án treo; như vậy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T để sửa quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt tù.

[3] Từ những phân tích trên, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, theo hướng giữ nguyên hình phạt tù nhưng chuyển cho bị cáo được hưởng án treo. Nhận định trên phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Hoàng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 91/2018/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, về phần hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cụ thể:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày xét xử phúc thẩm 17/01/2019;

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về bồi thường: Xác nhận bị cáo Hoàng Văn T đã nộp số tiền 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng) để bồi thường cho bị hại Linh Thị D theo biên lai số: AA/2015/0003800 ngày 11/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn T không phải phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

3. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h.Chí Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h.Chí Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h.Chí Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

Lê Xuân Sơn